

(v/v: Giải trình chênh lệch BCTC riêng và  
hợp nhất 6 tháng đầu năm 2018 so với  
6 tháng đầu năm 2017).

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC  
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Căn cứ theo quy định tại thông tư 155/2015/TT-BTC về công bố thông tin, Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế trên BCTC riêng và BCTC hợp nhất 6 tháng đầu năm 2018 so với 6 tháng đầu năm 2017 như sau:

**Báo cáo tài chính riêng:**

CHỈ TIÊU	6 tháng đầu năm 2018	6 tháng đầu năm 2017	Chênh lệch (6 tháng 2018 - 6 tháng 2017)	% chênh lệch
	VND	VND	VND	%
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	736,670,463,921	442,129,324,372	294,541,139,549	66.6%
Giá vốn hàng bán	652,562,963,953	401,048,860,465	251,514,103,488	62.7%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	84,107,499,968	41,080,463,907	43,027,036,061	104.7%
Doanh thu hoạt động tài chính	54,777,496,463	181,175,256,504	(126,397,760,041)	-69.8%
Chi phí tài chính	37,855,385,874	24,177,088,953	13,678,296,921	56.6%
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>36,524,623,371</i>	<i>21,799,070,911</i>	<i>14,725,552,460</i>	<i>67.6%</i>
Chi phí bán hàng	27,551,714,658	16,835,025,131	10,716,689,527	63.7%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	28,810,045,103	32,189,292,897	(3,379,247,794)	-10.5%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	44,667,850,796	149,054,313,430	(104,386,462,634)	-70.0%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	38,410,196,559	138,175,348,631	(99,765,152,072)	-72.2%

**Báo cáo tài chính hợp nhất:**

CHỈ TIÊU	6 tháng đầu năm 2018	6 tháng đầu năm 2017	Chênh lệch (6 tháng 2018 - 6 tháng 2017)	% chênh lệch
	VND	VND	VND	%
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	899,018,034,334	676,165,196,223	222,852,838,111	33.0%
Giá vốn hàng bán	763,499,984,838	551,766,893,582	211,733,091,256	38.4%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	135,518,049,496	124,398,302,641	11,119,746,855	8.9%
Doanh thu hoạt động tài chính	64,615,916,570	100,398,036,137	(35,782,119,567)	-35.6%
Chi phí tài chính	81,540,763,819	56,584,139,547	24,956,624,272	44.1%
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>79,862,554,753</i>	<i>54,081,283,309</i>	<i>25,781,271,444</i>	<i>47.7%</i>
Lợi nhuận từ đầu tư vào Công ty liên kết, liên doanh	10,765,176,182	116,546,903	10,648,629,279	9136.8%
Chi phí bán hàng	42,693,829,269	28,813,142,666	13,880,686,603	48.2%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	62,781,884,206	69,508,346,520	(6,726,462,314)	-9.7%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	23,882,664,954	70,007,256,948	(46,124,591,994)	-65.9%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	28,989,564,430	59,504,027,926	(30,514,463,496)	-51.3%
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	29,724,611,025	59,698,159,346	(29,973,548,321)	-50.2%



**Lợi nhuận sau thuế TNDN trên BCTC riêng của Công ty CP Nhựa Đồng Nai (công ty mẹ) 6 tháng đầu năm 2018 giảm mạnh so với 6 tháng đầu năm 2017 chủ yếu do các nguyên nhân sau:**

- Giá dầu thế giới tăng liên tục từ cuối năm 2017 trong đó có những thời điểm ghi nhận tăng đến 30% dẫn tới giá nguyên vật liệu đầu vào cho sản xuất của ngành nhựa tăng cao. Điều này đã dẫn tới gia tăng đáng kể giá thành sản xuất và ảnh hưởng trực tiếp đến giá vốn của Công ty.
- Trong khi đó, Công ty rất nỗ lực trong việc tăng trưởng bán hàng, tăng trưởng doanh thu thể hiện ở doanh thu 6 tháng đầu năm 2018 tăng đáng kể so với 6 tháng đầu năm 2017 mặc dù thực tế tình hình cạnh tranh trong ngành ngày càng khốc liệt. Công ty đang thực hiện chuyển hướng sang cung cấp gói sản phẩm đa dạng hơn và mang tính chất tổng thể, bao gồm vật tư điện, vật tư xây dựng, dân dụng và vật tư ngành nước để vượt qua những thách thức, khó khăn trong kinh doanh giai đoạn hiện tại. Sự chuyển hướng này chưa thể tác động ngay đến hiệu quả và cần một khoảng thời gian tích lũy nhất định để có thể chuyển hóa vào trong lợi nhuận của Công ty.
- Đồng thời, các chi phí liên quan trực tiếp đến kinh doanh như chi phí lãi vay, chi phí bán hàng vẫn tiếp tục gia tăng như một hệ quả tất yếu của việc mở rộng sản xuất, đa dạng hóa loại hình kinh doanh.

Xu hướng tăng giá nguyên vật liệu đầu vào và cạnh tranh trong ngành sẽ còn tiếp diễn trong các tháng cuối năm. Theo đó, Công ty đánh giá những thách thức, khó khăn này vẫn sẽ tiếp tục có ảnh hưởng tới kết quả kinh doanh của Công ty trong nửa cuối năm 2018.

**Lợi nhuận sau thuế TNDN trên báo cáo hợp nhất 6 tháng đầu năm 2018 giảm mạnh so với cùng kỳ năm 2017 do ảnh hưởng của các biến động chủ yếu sau:**

- Mặc dù doanh thu thuần 6 tháng đầu năm 2018 có sự tăng trưởng đáng kể so với cùng kỳ năm 2017 nhưng đồng thời giá vốn 6 tháng đầu năm 2018 cũng tăng mạnh với tỷ lệ tăng cao hơn cả tỷ lệ tăng trưởng doanh thu. Nguyên nhân chủ yếu do giá nguyên vật liệu đầu vào tăng mạnh ảnh hưởng lớn đến hoạt động của các công ty thành viên như Công ty CP Nhựa Tân Phú, Công ty Nhựa Đồng Nai Miền Trung trong khi các công ty này chỉ thực hiện sản xuất thuần túy (trong khi Công ty mẹ thì có kết quả lãi gộp tốt hơn do tận dụng được mảng kinh doanh (thương mại). Điều này dẫn tới tỷ lệ lãi gộp hợp nhất 6 tháng năm 2018 thay đổi không đáng kể so với cùng kỳ năm 2017.
- Chi phí bán hàng 6 tháng đầu năm 2018 tăng mạnh so với cùng kỳ năm 2017, là hệ quả tương ứng của việc tăng trưởng doanh thu bán hàng, trong khi chi phí quản lý doanh nghiệp 6 tháng đầu năm 2018 lại giảm so với cùng kỳ năm 2017 do chủ động tiết giảm chi phí chung.
- Chi phí lãi vay 6 tháng năm 2018 tăng mạnh so với cùng kỳ năm 2017 tương ứng với dư nợ vay tăng và lãi suất một số khoản vay tăng.
- Lợi nhuận từ đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh tăng đáng kể do các công ty liên kết trong ngành nước của Công ty hoạt động hiệu quả, có sự tăng trưởng lợi nhuận.



Nay Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai xin giải trình với Ủy Ban Chứng Khoán, Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội và các nhà Đầu tư được rõ.

Trân trọng kính chào!

Ngày 29 tháng 08 năm 2018

**CÔNG TY CP NHỰA ĐỒNG NAI**

